

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Ngày: 25-7-2024

pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi “*Nhiều lần vi phạm hành chính đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường nhưng không tiến bộ*”; Ngày 01/12/2021, bị Công an phường An Hải Tây xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/4/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà (Có mặt).

2. Họ và tên: **Trần Quốc L**; Tên gọi khác: C; Sinh ngày 16/11/1993 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 03 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn S, sinh năm: 1955 và bà Thạch Thị H, sinh năm: 1965; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ tư; Có vợ: Trần Thị K, sinh năm: 1995 và có 01 con sinh năm 2016; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 24/5/2019 bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; Ngày 26/5/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 17 tháng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; Nhân thân: Ngày 16/11/2011 bị Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Ngày 01/7/2017, bị Toà án nhân dân quận Sơn Trà xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Ngày 19/9/2019, bị Toà án nhân dân quận Sơn Trà xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/4/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà (Có mặt).

- *Người bị hại:*

+ Ông **Lương Văn B**, sinh năm: 1985, địa chỉ: Tổ 04, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt)

+ Ông **Lê Đình T**, sinh năm: 1978, địa chỉ: 294 H, Quận A, thành phố Hồ Chí M (Vắng mặt).

+ Bà **Võ Thị M**, sinh năm: 1974, địa chỉ: 77 T, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Bà **Lâm Thị Nguyệt T**, sinh năm: 1992, địa chỉ: Tổ 4, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

+ Ông **Nguyễn A**, sinh năm: 1991, địa chỉ: K1014/21 đường T, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 03/3/2024 đến 16/4/2024, trên địa bàn quận Sơn Trà và Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, hai anh em Trần Quốc M, Trần Quốc L đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 02 giờ ngày 03/3/2024, Trần Quốc M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 43E1-669.10 chở Trần Quốc L đi chơi khuỷa về, khi đi ngang phòng tập Gym đang xây dựng tại ngã tư Chính Hữu - Nguyễn Công Trứ, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, M rủ L cùng đi vào phòng tập Gym để tìm sắt vụn bán lấy tiền. Khi đi đến cửa phòng tập Gym, M thấy cửa phòng tập Gym không khóa nên rủ L vào trộm cắp tài sản bên trong thì L đồng ý. M và L đi vào lục tìm được số tài sản gồm: 01 máy bắn laser nhãn hiệu Yamasu 5 tia xanh YSM-505, màu xanh; 01 máy khoan điện nhãn hiệu Makita MT8100B, màu xanh; 01 máy khoan bê tông cầm tay nhãn hiệu Bosch GBH 2-26 Dre; 01 máy khoan pin nhãn hiệu Miwaka và bộ sạc kèm theo máy, màu đỏ; 03 cuộn dây điện nhãn hiệu Cadivi, loại dây đơn 4.0; 01 máy cắt bàn nhãn hiệu Makita LW1401, màu xanh; 01 cuộn dây điện máy hàn, loại dây đơn dài 20m; 01 máy cắt cầm tay nhãn hiệu Total TG1071008, màu xanh; 04 bánh xe đẩy giàn giáo nhãn hiệu 200 San hô Wheel. Toàn bộ số tài sản này là của ông Lương Văn B. Sau đó, M điều khiển xe mô tô chở L ở sau ôm các tài sản lấy trộm được đem về bãi đất trống gần nhà M cất giữ. Đến hôm sau, M đem bán một bao sắt vụn và một cuộn dây điện trộm được cho một người phụ nữ (Không rõ lai lịch) thu mua phế liệu lưu động được 300.000 đồng, toàn bộ số tài sản trộm cắp còn lại M đem bán cho một người phụ nữ (Không rõ lai lịch) tại đường Tăng Bạt Hổ, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng được 900.000 đồng. Toàn bộ số tiền có được, M đã tiêu xài cá nhân hết.

Tang vật thu giữ: 01 đĩa CD màu vàng chứa dữ liệu camera lưu giữ hình ảnh đối tượng nghi vấn trộm cắp vào ngày 03/3/2024 (Thu giữ từ ông Lương Văn B).

Tại Kết luận số 22/K1-HĐĐGTS ngày 24/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND quận Sơn Trà xác định:

- 01 máy bắn laser nhãn hiệu Yamasu 5 tia xanh YSM-505, màu xanh có giá trị 350.000 đồng;
- 01 máy khoan điện nhãn hiệu Makita MT8100B, màu xanh có giá trị 350.000 đồng;
- 01 máy khoan bê tông cầm tay nhãn hiệu Bosch GBH 2-26 Dre có giá trị 700.000 đồng;
- 01 máy khoan pin nhãn hiệu Miwaka và bộ sạc kèm theo máy, màu đỏ có giá trị 350.000 đồng;
- 03 cuộn dây điện nhãn hiệu Cadivi, loại dây đơn 4.0 có giá trị 522.000 đồng;

- 01 máy cắt bàn nhãn hiệu Makita LW1401, màu xanh có giá trị 700.000 đồng;
- 01 cuộn dây điện máy hàn, loại dây đơn dài 20m có giá trị 80.000 đồng;
- 01 máy cắt cầm tay nhãn hiệu Total TG1071008, màu xanh có giá trị 194.000 đồng;
- 04 bánh xe đẩy giàn giáo nhãn hiệu 200 San hô Wheel có giá trị 360.000 đồng;

Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 3.606.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự: ông Lương Văn B yêu cầu Trần Quốc M, Trần Quốc L bồi thường số tiền 15.000.000 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng 03 giờ ngày 06/4/2024, Trần Quốc M nảy sinh ý định trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu xài nên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 43E1-669.10 đi rảo quanh các tuyến đường tìm sơ hở của người dân để trộm cắp tài sản. Khi đến trước quán ăn tại địa chỉ: số 117 đường H, quận S, thành phố Đà Nẵng do ông Lê Đình T làm chủ thì phát hiện quán ăn đóng cửa, không có bảo vệ trông coi nên M đi đến kiểm tra thì thấy cửa sau quán ăn không khóa cửa, bên trong quán có nhiều tài sản nên M điện thoại cho Trần Quốc L nhờ đi cùng để chở đồ đạc quán ăn đi thanh lý thì L đồng ý. Sau đó, M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 43E1-669.10 đi về nhà chờ L và kéo theo 01 xe bò quay trở lại quán ăn trên. Khi đến nơi, M nói L cùng vào trong quán khiêng các tài sản trong quán về cho M. Lúc này, L biết M không quen biết quán ăn trên và đi vào bằng cửa sau nên L biết là đi trộm cắp tài sản nhưng L vẫn đồng ý cùng M thực hiện hành vi trộm cắp. M và L cùng vào trong quán trộm cắp các tài sản gồm: 01 nồi cơm gas hiệu Kiwa, thể tích 10 lít; 01 nồi cơm gas hiệu Rinnai RTL-R10, thể tích 10 lít; 02 quạt hơi nước Kasuto, model KSA- 06000A; 01 kệ inox, loại 04 tầng, kích thước (146x50x146) cm; 01 lò vi sóng hiệu Samsung, Model: MS23K3513AS, màu đen - bạc và nhiều bát đĩa đã qua sử dụng. Sau đó, M và L đem số tài sản trên để lên xe bò rồi cho về bãi đất trống gần nhà cất giấu. Đến sáng ngày 08/4/2024, M liên hệ ông Nguyễn A - chủ cửa hàng thế giới đồ cũ để bán số tài sản vừa trộm cắp. Ông A đến xem tài sản thì M nói số tài sản này là do quán ăn nghỉ thanh lý. Ông A kiểm tra thấy số vật dụng đã cũ, đã qua sử dụng nên đồng ý mua với giá 5.700.000 đồng. Sau khi nhận tiền, M tiêu xài cá nhân hết. Riêng đối với số bát đĩa trộm cắp được, do không bán được M mang đi vứt bỏ.

Tang vật thu giữ:

- 01 nồi cơm gas hiệu Kiwa, thể tích 10 lít; 01 nồi cơm gas hiệu Rinnai RTL-R10, thể tích 10 lít; 02 quạt hơi nước Kasuto, model KSA-06000A; 01 kệ inox, loại 04 tầng, kích thước (146x50x146) cm; 01 lò vi sóng hiệu Samsung,

Model: MS23K3513AS, màu đen - bạc; (Do ông Nguyễn A tự nguyện giao nộp, đã trao trả cho ông Lê Đình T).

- 01 đĩa CD màu vàng chứa dữ liệu camera lưu giữ hình ảnh trộm cắp vào ngày 06/4/2024 (Thu giữ từ ông Lê Đình T).

Tại Kết luận số 22/K1-HĐĐGTS ngày 24/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Sơn Trà kết luận:

- 01 nồi cơm gas hiệu Kiwa, thể tích 10 lít có giá trị 750.000 đồng;
- 01 nồi cơm gas hiệu Rinnai RTL- R10, thể tích 10 lít có giá trị 750.000 đồng;
- 02 quạt hơi nước Kasuto, model KSA-06000A có giá trị 954.000 đồng;
- 01 kệ inox, loại 04 tầng, kích thước (146x50x146) cm có giá trị 117.000 đồng;
- 01 lò vi sóng hiệu Samsung, Model: MS23K3513AS, màu đen - bạc có giá trị 224.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 2.795.000 đồng. Đối với số bát đĩa đã qua sử dụng bị trộm cắp, ông Lê Đình T khai nhận mua đã lâu, không còn giá trị nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà không tiến hành định giá.

Trách nhiệm dân sự: ông Lê Đình T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Ông Nguyễn A không yêu cầu bồi thường.

Vụ thứ 3: Khoảng 04 giờ ngày 16/4/2024, do trước đó Trần Quốc M có mượn và làm mất chiếc xe bán nước mía của Trần Quốc L nên M nảy sinh ý định sẽ trộm cắp 01 xe nước mía trả lại cho L. M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 43E1-669.10 đi rảo quanh các tuyến đường tìm kiếm xe nước mía không có ai trông coi để lấy trộm. Khi đi đến trước số nhà 130 đường L, quận N, thành phố Đà Nẵng, M phát hiện 01 xe nước mía bằng kim loại, kích thước (144x90x48) cm của bà Võ Thị M đang để trên vỉa hè, không có người trông coi nên M gọi điện rủ L đến lấy trộm xe nước mía chở về thì L đồng ý. Sau đó, M hẹn L đến khu vực dưới chân cầu Trần Thị Lý, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng để cùng đi. L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS 43X3-9244, kéo 01 chiếc xe bò đến khu vực chân cầu Trần Thị Lý gặp M. M dẫn L đi đến chỗ xe nước mía của bà M rồi cả hai khiêng xe nước mía lên xe bò kéo về bãi đất trống gần nhà cất giấu.

Tang vật thu giữ:

- 01 xe nước mía bằng kim loại, kích thước (144x90x48) cm (Thu giữ từ Trần Quốc L, đã trao trả cho bị hại Võ Thị M);
- 01 điện thoại di động Redmi Note 12, màu đen, số IMEI: 865480061877161;
- 01 xe mô tô dán tem Honda Dream, màu nâu, không gắn biển số, số khung: 003888; số máy: 353287 (Thu giữ từ Trần Quốc L);

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 43E1-669.10, dán team trắng- xanh, số khung: 064722, số máy: 128787;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16, màu xanh - đen, số IMEI: 867556062760197; 01 xe bò có khung bằng kim loại, dài khoảng 270 cm (Thu giữ từ Trần Quốc M).

Tại Kết luận số 22/KI-HĐĐGTS ngày 24/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND quận Sơn Trà xác định: 01 xe nước mía bằng kim loại, kích thước (144x90x48) cm có giá trị 3.734.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự: Bà Võ Thị M đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Qua điều tra xác định: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 43E1-669.10, dán team trắng- xanh, số khung: 064722, số máy: 128787 do bà Lâm Thị Nguyệt T (Sinh năm: 1992; HKTT: Tổ 04, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng) đứng tên chủ sở hữu. Vào tháng 01/2024, bà Thu đi tập trung cai nghiện nên cho Trần Quốc M mượn xe này để làm phương tiện đi lại, bà Thu không biết việc M sử dụng xe này để đi trộm cắp tài sản.

- Đối với xe mô tô dán tem Honda Dream, màu nâu, BKS 43X3-9244, số khung: 003888; số máy: 353287 mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà thu giữ của Trần Quốc L, L khai xe này L mượn của một người bạn tên Huy (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng đã lâu, không thấy Huy quay lại lấy xe, khi mượn thì Huy không đưa giấy tờ xe. Quá trình sử dụng xe này để chở xe nước mía trộm cắp về thì bị rơi mất biển số xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà đã tiến hành xác M nhưng đến nay chưa xác định được chủ sở hữu của chiếc xe này, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà tách ra tiếp tục xác M xử lý sau là phù hợp. Quá trình điều tra, Trần Quốc M và Trần Quốc L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 72/CT-VKS-ST ngày 01/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Trần Quốc M, Trần Quốc L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên kết luận truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Trần Quốc M, Trần Quốc L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc M từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam ngày 17/4/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc L từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam ngày 17/4/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 46, 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự, đề nghị:

Tuyên buộc các bị cáo Trần Quốc M bồi thường cho người bị hại ông Lương Văn B số tiền 3.606.000 đồng.

Người bị hại ông Lê Đình T và bà Võ Thị M đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu bị cáo bồi thường; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn A không yêu cầu bồi thường số tiền mua tài sản từ bị cáo Trần Quốc M nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Redmi Note 12, màu đen, số IMEI: 865480061877161 của bị cáo Trần Quốc L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16, màu xanh - đen, số IMEI: 867556062760197 bề mặt sau của bị cáo Trần Quốc M; 01 xe bò có khung bằng kim loại, dài khoảng 270cm.

- Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 43E1- 669.10, dán tem trắng- xanh, số khung: 064722, số máy: 128787 cho bà Lâm Thị Nguyệt T.

- Truy thu số tiền thu lợi từ việc bán tài sản trộm cắp 5.700.000 đồng của bị cáo Trần Quốc M.

- Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án đối với 01 đĩa CD màu vàng chứa dữ liệu camera lưu giữ hình ảnh đối tượng nghi vấn trộm cắp vào ngày 03/3/2024, 01 đĩa CD màu vàng chứa dữ liệu camera lưu giữ hình ảnh trộm cắp vào ngày 06/4/2024.

Lời khai của những người tham gia tố tụng phù hợp với lời khai của bị cáo cùng những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho các bị cáo thống nhất với tội danh, điều luật áp dụng như Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đều nhận thức được hành vi sai trái, ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Qua xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Trong 03 ngày 03/3/2024, 06/4/2024 và ngày 16/4/2024, các bị cáo Trần Quốc M, Trần Quốc L có hành vi lén lút trộm cắp các tài sản gồm: 01 máy bắn laser nhãn hiệu Yamasu 5 tia xanh YSM-505, màu xanh có giá trị 350.000 đồng; 01 máy khoan điện nhãn hiệu Makita MT8100B, màu xanh có giá trị 350.000 đồng; 01 máy khoan bê tông cầm tay nhãn hiệu Bosch GBH 2-26 Dre có giá trị 700.000 đồng; 01 máy khoan pin nhãn hiệu Miwaka và bộ sạc kèm theo máy, màu đỏ có giá trị 350.000 đồng; 03 cuộn dây điện nhãn hiệu Cadivi, loại dây đơn 4.0 có giá trị 522.000 đồng; 01 máy cắt bàn nhãn hiệu Makita LW1401, màu xanh có giá trị 700.000 đồng; 01 cuộn dây điện máy hàn, loại dây đơn dài 20m có giá trị 80.000 đồng; 01 máy cắt cầm tay nhãn hiệu Total TG1071008, màu xanh có giá trị 194.000 đồng; 04 bánh xe đẩy giàn giáo nhãn hiệu 200 San hô Wheel có giá trị 360.000 đồng của ông Lương Văn B; 01 nồi cơm gas hiệu Kiwa, thể tích 10 lít có giá trị 750.000 đồng; 01 nồi cơm gas hiệu Rinnai RTL- R10, thể tích 10 lít có giá trị 750.000 đồng; 02 quạt hơi nước Kasuto, model KSA-06000A có giá trị 954.000 đồng; 01 kệ inox, loại 04 tầng, kích thước (146x50x146) cm có giá trị 117.000 đồng; 01 lò vi sóng hiệu Samsung, Model: MS23K3513AS, màu đen - bạc có giá trị 224.000 đồng; một số bát đĩa đã qua sử dụng của ông Lê Đình T và 01 xe nước mía bằng kim loại, kích thước (144x90x48) cm của bà Võ Thị M. Tổng giá trị tài sản mà Trần Quốc M và Trần Quốc L đã chiếm đoạt được là 10.135.000 đồng.

Hành vi cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu của người khác có giá trị 10.135.000 đồng của bị cáo Trần Quốc M, Trần Quốc L đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó Cáo trạng số 72/CT-VKS-ST ngày 01/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của những người bị hại trộm cắp tài sản, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần phải quyết định một mức hình phạt nghiêm khắc mới tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Xét tính chất của đồng phạm và mức độ tham gia đồng phạm của các bị cáo thì thấy: Hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo M là người rủ rê bị cáo L cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và cả hai bị cáo đều là người thực hành. Như vậy, xét về vai trò đồng phạm thì bị cáo Trần Quốc M có vai trò cao hơn bị cáo Trần Quốc L nên cần xử lý nghiêm khắc hơn.

[5]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có nhân thân xấu.

Đối với bị cáo Trần Quốc M, có 02 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” ngày 08/4/2022 và tội “*Cố ý gây thương tích*” 25/3/2022. Ngoài ra bị cáo còn có 02 tiền sự về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” năm 2020, 2021, có nhân thân vào năm 2003 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi “*Nhiều lần vi phạm hành chính đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường nhưng không tiến bộ*”, năm 2008 bị kết án về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, năm 2009 bị kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, năm 2011 bị kết án về tội “*Giết người*” và năm 2021 bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

Đối với bị cáo Trần Quốc L có 02 tiền sự ngày 24/5/2019 bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; Ngày 16/4/2021, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, ngoài ra vào ngày 16/11/2011 bị Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Ngày 01/7/2017, bị Toà án nhân dân quận Sơn Trà xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Ngày 19/9/2019, bị Toà án nhân dân quận Sơn Trà xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Các bị cáo phạm tội nhiều lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo M thực hiện hành vi trong khi đã có tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, có người thân có công với cách mạng

nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải căn cứ Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian phù hợp mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục ý thức tuân theo pháp luật đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không chứng M được tài sản, thu nhập của các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[8]. Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại ông Lương Văn B yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị trộm cắp không thu hồi được gồm 01 máy bắn laser nhãn hiệu Yamasu 5 tia xanh YSM-505, màu xanh; 01 máy khoan điện nhãn hiệu Makita MT8100B, màu xanh; 01 máy khoan bê tông cầm tay nhãn hiệu Bosch GBH 2-26 Dre; 01 máy khoan pin nhãn hiệu Miwaka và bộ sạc kèm theo máy, màu đỏ; 03 cuộn dây điện nhãn hiệu Cadivi, loại dây đơn 4.0; 01 máy cắt bàn nhãn hiệu Makita LW1401, màu xanh; 01 cuộn dây điện máy hàn, loại dây đơn dài 20m; 01 máy cắt cầm tay nhãn hiệu Total TG1071008, màu xanh; 04 bánh xe đẩy giàn giáo nhãn hiệu 200 San hô Wheel với số tiền 15.000.000 đồng. Theo kết luận của Hội đồng định giá thì tổng giá trị tài sản bị trộm cắp nói trên của ông Lương Văn B là 3.606.000 đồng. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại Điều 46, 48 Bộ luật Hình sự và Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Trần Quốc M bồi thường cho ông Lương Văn B giá trị tài sản theo kết luận định giá là 3.606.000 đồng.

Người bị hại ông Lê Đình T đã nhận lại tài sản là 01 nồi cơm gas hiệu Kiwa, thể tích 10 lít; 01 nồi cơm gas hiệu Rinnai RTL-R10, thể tích 10 lít; 02 quạt hơi nước Kasuto, model KSA-06000A; 01 kệ inox, loại 04 tầng, kích thước (146x50x146) cm; 01 lò vi sóng hiệu Samsung, Model: MS23K3513AS, màu đen - bạc và người bị hại bà Võ Thị M đã nhận lại 01 xe nước mía bằng kim loại, kích thước (144x90x48) cm, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn A không yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền đã mua lại tài sản nhưng không biết có nguồn gốc trộm cắp mà có nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động Redmi Note 12, màu đen, số IMEI: 865480061877161 của bị cáo Trần Quốc L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16, màu xanh - đen, số IMEI: 867556062760197 bề mặt sau của bị cáo Trần Quốc M; 01 xe bò có khung bằng kim loại, dài khoảng 270cm của bị cáo

Trần Quốc M là phương tiện phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước;

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 43E1- 669.10, dán tem trắng- xanh, số khung: 064722, số máy: 128787 là của bà Lâm Thị Nguyệt T, bà Thu không biết việc Trần Quốc M sử dụng xe mô tô mang BKS 43E1- 669.10 vào việc phạm tội nên cần trả lại xe mô tô BKS 43E1- 669.10 cho chủ sở hữu là bà Lâm Thị Nguyệt T.

Đối với số tiền thu lợi từ việc bán tài sản trộm cắp 5.700.000 đồng của bị cáo Trần Quốc M cần truy thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 đĩa CD màu vàng chứa dữ liệu camera lưu giữ hình ảnh đối tượng nghi vấn trộm cắp vào ngày 03/3/2024 và 01 đĩa CD màu vàng chứa dữ liệu camera lưu giữ hình ảnh trộm cắp vào ngày 06/4/2024 cần tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[10]. Về vấn đề khác:

Đối với ông Nguyễn A, do khi mua tài sản của Trần Quốc M, ông An không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với 01 xe mô tô dán tem Honda Dream, màu nâu, không gắn biển số, số khung: 003888; số máy: 353287 chưa xác định được chủ sở hữu của tài sản này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà tách ra, xử lý sau là có cơ sở.

[11]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Trần Quốc M, Trần Quốc L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và bị cáo Trần Quốc M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền bị cáo có trách nhiệm bồi thường 300.000 đồng.

[12]. Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về áp dụng điều luật, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Quốc M và Trần Quốc L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 17/4/2024.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g

khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc L 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 17/4/2024.

2. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 46, 48 Bộ luật Hình sự và Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Trần Quốc M bồi thường cho người bị hại ông Lương Văn B số tiền 3.606.000đ (Ba triệu, sáu trăm lẻ sáu nghìn đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên có nghĩa vụ chậm bồi thường thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ theo Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Redmi Note 12, màu đen, số IMEI: 865480061877161 của bị cáo Trần Quốc L; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16, màu xanh - đen, số IMEI: 867556062760197 bề mặt sau của bị cáo Trần Quốc M; 01 (một) xe bò có khung bằng kim loại, dài khoảng 270 cm.

- Trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 43E1- 669.10, dán tem trắng- xanh, số khung: 064722, số máy: 128787 cho bà Lâm Thị Nguyệt T.

- Truy thu số tiền thu lợi từ việc bán tài sản trộm cắp 5.700.000đ (Năm triệu, bảy trăm nghìn đồng) của bị cáo Trần Quốc M.

- Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án đối với 01 (một) đĩa CD màu vàng chứa dữ liệu camera lưu giữ hình ảnh đối tượng nghi vấn trộm cắp vào ngày 03/3/2024 và 01 (một) đĩa CD màu vàng chứa dữ liệu camera lưu giữ hình ảnh trộm cắp vào ngày 06/4/2024.

Các vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 7 năm 2024.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Quốc M, Trần Quốc L mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Bị cáo Trần Quốc M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Sơn Trà;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Sơn Trà;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy Hằng